

Số: 22 /KH-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế; Quyết định số 4477/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh ban hành Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh trong năm 2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước (DNNN) thuộc UBND tỉnh đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, Nghị định số 56/2024/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP.

2. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ pháp chế; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan chuyên môn, DNNN thuộc UBND tỉnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước; củng cố, kiện toàn và phát huy tính chủ động, tích cực của đội ngũ cán bộ pháp chế tại các cơ quan, DNNN nhằm đáp ứng nhiệm vụ được giao.

3. Triển khai các hoạt động của công tác pháp chế phải bám sát chương trình công tác của Bộ Tư pháp, Bộ, ngành chủ quản và các chương trình, kế hoạch trọng tâm của UBND tỉnh.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ trọng tâm công tác pháp chế của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh

a) Công tác xây dựng pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý theo sự phân công của HĐND, UBND tỉnh đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi năm 2020); Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham gia góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, ngành Trung ương và các sở, ban, ngành chủ trì soạn thảo.

- Tham gia xây dựng, góp ý dự thảo văn bản về việc thực hiện các thỏa thuận quốc tế trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương theo sự phân công của cấp trên.

b) Công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất biện pháp xử lý văn bản trái pháp luật theo quy định về kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên.

c) Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước tại địa phương và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

d) Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện việc theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật theo chuyên đề, địa bàn hoặc theo ngành, lĩnh vực quản lý.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

đ) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật của cơ quan.

e) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tiếp nhận, giải đáp pháp luật cho doanh nghiệp trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Tiếp nhận, tổng hợp kiến nghị của doanh nghiệp trong việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, gửi Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp xử lý theo quy định.

g) Công tác bồi thường nhà nước

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin và hướng dẫn thủ tục hỗ trợ người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Báo cáo việc thực hiện trách nhiệm bồi thường của Nhà nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp trên.

h) Công tác kiểm soát thủ tục hành chính

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

i) Công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

- Tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi quản lý nhà nước; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quy định, văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan cấp trên.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích của cơ quan theo quy định.

2. Công tác pháp chế của các DNNN thuộc UBND tỉnh

Công tác pháp chế của các DNNN thuộc UBND tỉnh thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2024/NĐ-CP).

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan chuyên môn, DNNN thuộc UBND tỉnh thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả hoạt động pháp chế định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ, ngành quản lý và Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ và thời gian thực hiện

Các nội dung tại Phần II của Kế hoạch này được triển khai thực hiện thường xuyên trong năm 2025.

2. Các cơ quan chuyên môn, DNNN thuộc UBND tỉnh

- Triển khai các nội dung Kế hoạch này đảm bảo tiến độ và chất lượng; chú trọng bố trí, kiện toàn cán bộ pháp chế đủ điều kiện, tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực và tạo mọi điều kiện thuận lợi để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế.

- Kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để chỉ đạo, giải quyết.

3. Sở Tư pháp

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Kế hoạch này.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị pháp chế của cơ quan chuyên môn, DNNN để báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp xử lý theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện công tác pháp chế năm 2025 được sử dụng trong dự toán ngân sách của các cơ quan, đơn vị. /

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Các DNNN thuộc UBND tỉnh;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng